HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2026/NQ-HĐND	*An Giang, ngày 30 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Công tác Mặt trận và chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các khóm, ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn; khóm, ấp, khu phố đặc biệt khó khăn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đảo; xã An toàn khu; xã biên giới trên địa bàn tỉnh An Giang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 202/2025/QH15 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 272/2025/NĐ-CP của Chính phủ về phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 299/2025/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều các Nghị định của Chính phủ về biên phòng, biên giới quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 40/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí, trình tự, thủ tục công nhận xã đảo và xã An toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn;

Xét Tờ trình số 989/TTr-UBND ngày 14 tháng 10 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các khóm, ấp, khu phố thuộc xã đặc biệt khó khăn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; hải đảo, xã đảo; xã An toàn khu; xã biên giới trên địa bàn tỉnh An Giang; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Công tác Mặt trận và chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các khóm, ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn; khóm, ấp, khu phố đặc biệt khó khăn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đảo; xã An toàn khu; xã biên giới trên địa bàn tỉnh An Giang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Công tác Mặt trận và chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các khóm, ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn; khóm, ấp, khu phố đặc biệt khó khăn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đảo; xã An toàn khu; xã biên giới trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Đối tượng áp dụng

a) Ban Công tác Mặt trận; Chi hội Nông dân, Chi hội Liên hiệp Phụ nữ, Chi hội Cựu chiến binh, Chi đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh (sau đây gọi chung là tổ chức) thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các khóm, ấp, khu phố thuộc đơn vị hành chính cấp xã đặc biệt khó khăn; khóm, ấp, khu phố đặc biệt khó khăn; vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; xã đảo; xã An toàn khu; xã biên giới đất liền trên địa bàn tỉnh An Giang theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 2. Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động và nội dung chi

1. Mức hỗ trợ kinh phí hoạt động là 2.000.000 đồng/năm/tổ chức.

2. Kinh phí hỗ trợ được sử dụng cho các nội dung chi như sau:

a) Chi tổ chức họp sinh hoạt định kỳ; họp sơ kết, tổng kết; phát động phong trào, bao gồm:

- Tiền nước uống, trang trí;

- Chi văn phòng phẩm, thuê trang thiết bị phục vụ;

- Chi bồi dưỡng báo cáo viên.

b) Chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, bao gồm:

- Mua sách, báo;

- In ấn tài liệu.

c) Chi khen thưởng, bao gồm:

- Chi in giấy chứng nhận khen thưởng, làm khung, thuê viết giấy chứng nhận khen thưởng (nếu có);

- Chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Nghị quyết này do ngân sách tỉnh bảo đảm và được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 09 tháng 11 năm 2026 và thay thế Nghị quyết số 10/2024/NQ-HĐND ngày 22 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các ấp, khu phố thuộc xã đặc biệt khó khăn; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xã an toàn khu, vùng an toàn khu; xã biên giới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang khoá XI, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 30 tháng 10 năm 2026.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Khu vực XX;
- Thường trực HĐND cấp xã;
- Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Trung tâm Công báo - Tin học;
- Cổng TTĐT tỉnh An Giang;
- Trang TTĐT VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, nthphuong.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Trần Thị Thanh Hương